



kōng zhōng

空中

Noun, Adjective · in the sky

Example Sentences

yī jià fēi jī zhèng zài kōng zhōng fēi xíng
一架飞机正在空中飞行。

An airplane is flying in the sky.

zhí shēng jī zài kōng zhōng fēi xíng
直升机在空中飞行。

The helicopter is flying in the sky.

lǎo yīng zài kōng zhōng bǔ shí xiǎo dòng wù
老鹰在空中捕食小动物。

Eagles hunt small animals in the sky.

Trace each character, then write the word on your own.

空	空	空	空	空	空	空	空	空	空	空
中	中	中	中	中	中	中				